

Số: 351/2021/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 22 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 266/2021/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1968

HKTT: phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Trú tại: phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Thái Thị L, sinh năm 1973

HKTT: phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Trú tại: phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Chí T và chị Thái Thị L.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận anh Nguyễn Chí T và chị Thái Thị L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Chí T và chị Thái Thị L có 02 con chung là cháu Nguyễn Việt T sinh ngày 26/8/1995 và cháu Nguyễn Trà M sinh ngày 10/8/2004. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu M cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Cháu T đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên ở với ai là quyền của cháu. Về việc đóng góp phí tồn nuôi dưỡng con chung, anh T tự nguyện đóng góp 2.000.000 đồng/ 1 tháng kể từ tháng 7 năm 2021 cho đến khi cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Chí T và chị Thái Thị L mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm cho chị L của anh T. Vì vậy, anh T phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí HNGĐ sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 0064612 ngày 07/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành án phí HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội;
- UBND phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(Nơi ĐKKK ngày 22/12/1994);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Mai Hoa